

# THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG



(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200444916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 22/09/2010, đăng ký thay đổi lần thay đổi lần 4 ngày 06 tháng 05 năm 2016).

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: (058)3523863 Fax: (058)3523863

Website: <http://urenconhatrang.com.vn>

Bản Thông tin tóm tắt này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

## 1. CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

Địa chỉ: 84 Hùng Vương, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: (058) 3523863 Fax: (058) 3523863

Website: <http://urenconhatrang.com.vn>

## 2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA

Địa chỉ: Tầng 4&5, 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3914 2929 Fax: (08) 3914 3435

Website: [www.bsi.com.vn](http://www.bsi.com.vn)

### Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Hồ Ngọc Ân.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Điện thoại: (058) 3523863

Số fax: (058) 3523 863

## Mục Lục

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO</b>	<b>4</b>
1. Rủi ro về kinh tế	4
2. Rủi ro về luật pháp	4
3. Rủi ro đặc thù	5
4. Rủi ro khác	5
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>	<b>6</b>
1. TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	6
2. TỔ CHỨC CAM KẾT HỖ TRỢ	6
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT</b>	<b>7</b>
1. KHÁI NIỆM	7
2. TỪ VIẾT TẮT	7
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</b>	<b>8</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	8
1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	9
1.3 Quá trình hình thành và phát triển	9
1.4 Các thành tựu đạt được trong quá trình hoạt động của Công ty	11
1.5 Quá trình tăng vốn của Công ty	11
2. Cơ cấu tổ chức công ty	11
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	14
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	14
4.1 Cơ cấu cổ đông	14
4.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	15
4.3 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ	15
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	16
6. Hoạt động kinh doanh	16
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	22
7.1 Kết quả hoạt động kinh doanh	22
7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty	23
8. Vị thế Công ty so với một số doanh nghiệp khác cùng ngành	23
8.1 Vị thế của Công ty trong ngành	23

8.2	Triển vọng phát triển ngành	23
9.	Chính sách đối với người lao động	24
9.1.	Số lượng người lao động trong Công ty	24
9.2.	Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, ...	24
10.	Chính sách cổ tức	25
11.	Tình hình hoạt động tài chính	25
11.1	Các chỉ tiêu cơ bản	25
11.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	28
12.	Tình hình tài sản	29
13.	Kê hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo	29
14.	Thông tin về những cam kết chưa thực hiện được của Công ty đại chúng	30
15.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	30
16.	Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới công ty: Không có	31
<b>V.</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, KÊ TOÁN TRƯỞNG</b>	<b>31</b>
<b>VI.</b>	<b>KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TÁC</b>	<b>42</b>

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực vệ sinh môi trường và công ích xã hội. Lĩnh vực hoạt động chủ yếu của công ty là vệ sinh công cộng và các công trình cây xanh chiếu sáng công cộng phục vụ công ích và các công trình công cộng theo ngân sách nhà nước. Tiềm năng phát triển của Công ty phụ thuộc nhiều vào ngân sách của địa phương cũng như của các doanh nghiệp đối với vấn đề môi trường, cây xanh và xử lý rác thải. Ngoài ra, Công ty cũng chú trọng phát triển lĩnh vực hoạt động dịch vụ quản lý nghĩa trang, dịch vụ mai táng, lĩnh vực này cũng có đóng góp tương đối vào doanh thu của toàn Công ty.

Việt Nam nói chung và tỉnh Khánh Hòa nói riêng đang bước vào giai đoạn hội nhập sâu với nền kinh tế thế giới, kinh tế đang ngày càng phát triển thể hiện qua tốc độ đô thị hóa và tốc độ xây dựng của các khu công nghiệp, các nhà xưởng ngày càng nhanh. Vì vậy vấn đề bảo vệ môi trường sống và môi trường tự nhiên là một nhu cầu cấp thiết song song với việc phát triển đất nước.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 ước tính tăng 6,21% so với năm 2015, trong đó quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,78%; quý III tăng 6,56%; quý IV tăng 6,68%. Riêng địa bàn tỉnh Khánh Hòa, tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2016 ước tăng 9,31% so với cùng kỳ năm trước, trong đó tốc độ GRDP theo ngành kinh tế ước tăng 7,48%.

Kinh tế Khánh Hòa luôn có tốc độ tăng trưởng bình quân cao hơn cả nước, địa phương đã và đang từng bước phát triển với nhiều khu đô thị và khu công nghiệp lớn như Cụm công nghiệp Khatoco, Khu công nghiệp Suối Dầu, Khu công nghiệp vừa và nhỏ Đắc Lộc,... Hạ tầng đô thị cũng đang từng bước nâng cấp đổi mới. Với địa bàn hoạt động hiện nay chủ yếu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa nên việc sự phát triển hạ tầng, kinh tế một cách nhanh chóng của Khánh Hòa là cơ hội và thách thức cho Công ty trong thời gian tới.

### 2. Rủi ro về luật pháp

Công ty đã chính thức chuyển đổi và hoạt động sang hình thức Công ty cổ phần từ năm 2014. Do vậy, hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Trong khi Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện nay theo xu thế phát triển, các doanh nghiệp đã chuyển đổi mô hình sang công ty cổ phần phải đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch tập trung hoặc niêm yết trên các Sở giao dịch chứng khoán. Việc này đòi hỏi các doanh nghiệp phải công bố thông tin minh bạch, đúng thời gian và thực hiện việc giám sát theo các văn bản luật và thông tư hướng dẫn. Việc này làm cho các doanh nghiệp cần phải quen dần với phương thức hoạt động và vận hành theo một quy chế mới nên ít nhiều gặp phải khó khăn. Tuy nhiên đó là xu thế tất yếu của mô hình công ty cổ phần, giúp các doanh nghiệp Việt Nam hoạt động theo phương thức mới, các nhà lãnh đạo quản trị theo quy trình mới mà mô hình này đã mang lại hiệu quả rất lớn và đã được kiểm chứng tại các nước trên thế giới.

### **3. Rủi ro đặc thù**

Ngành môi trường và công trình đô thị là ngành tương đối đặc thù và khác biệt so với các ngành nghề khác. Các yếu tố như giá nguyên liệu, nhiên liệu, giá cây xanh, chi phí nhân công, diện tích xử lý rác thải...đều tác động đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

#### **3.1. Rủi ro về ngành, công ty**

Công ty có các hoạt động chính theo đơn đặt hàng là vệ sinh môi trường; dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, các công trình đô thị như chiếu sáng và xử lý chôn lấp rác nên các phương tiện vận tải và nguyên nhiên liệu như xăng dầu, điện nước có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty.

#### **3.2. Rủi ro tác động từ chi phí nhân công**

Hiện nay nguyên nhân tác động chủ yếu đến hoạt động sản xuất kinh doanh và cung ứng các loại dịch vụ của Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang là vấn đề nhân công. Do đặc điểm của ngành nên tất cả các hoạt động đều sử dụng nhân công trực tiếp. Chi phí nhân công mà công ty đang tính dựa trên đơn giá so với từng công việc hay nói cách khác là định mức công việc, nghĩa là mức lương cho công nhân sẽ tính trên đơn giá (bao gồm giá nhân công và giá nguyên vật liệu) nên khi giá nguyên vật liệu thay đổi, số nhân công sử dụng thay đổi sẽ tác động đến hoạt động sản xuất và cung ứng dịch vụ của Công ty.

#### **3.3. Rủi ro tràn kín khu chôn lấp và xử lý rác thải**

Với tốc độ phát triển như hiện nay trên địa bàn tỉnh thì việc không còn đủ diện tích để xử lý và chôn lấp rác thải là vấn đề công ty phải tính tới trong tương lai. Hiện tại lãnh đạo công ty cũng nắm bắt được quy luật và đang có kế hoạch để mở rộng diện tích xử lý rác thải cũng như đang tìm các phương án xử lý rác thải tránh ô nhiễm môi trường hiện đại trong thời gian sắp tới.

### **4. Rủi ro khác**

Bên cạnh các rủi ro trên, các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, .v.v... là những rủi ro bất khả kháng, không thể lường trước được. Nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về con người, tài sản và gây ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Tổ chức đăng ký giao dịch

Ông Hồ Ngọc Ân Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

Ông Nguyễn Thành Phú Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Hùng Thanh Chức vụ: Kế Toán Trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

### 2. Tổ chức cam kết hỗ trợ

Ông Huỳnh Văn Tốt Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty cổ phần chứng khoán Beta tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng cam kết hỗ trợ với Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT

#### 1. Khái niệm

Công ty	:	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang
Điều lệ Công ty	:	Điều lệ của CTCP Môi trường Đô thị Nha Trang
Tổ chức tư vấn, BSI	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta

#### 2. Từ viết tắt

DNTN	:	Doanh nghiệp tư nhân
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HDQT	:	Hội đồng Quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
HĐKD	:	Hoạt động kinh doanh
CTCP	:	Công ty cổ phần
UBND	:	Ủy ban nhân dân
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
MTV	:	Một thành viên

#### IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

##### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên đầy đủ: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG
- Tên tiếng Anh: NHA TRANG URBAN ENVIRONMENTAL JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: CÔNG TY MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

- Logo của Công ty:



- Trụ sở: 84 Hùng Vương, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: (058) 3523 863
- Fax: (058) 3523 863
- Website: <http://urenconhatrang.com.vn>
- Giấy CNĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200444916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 22/09/2010, đăng ký thay đổi lần thay đổi lần 4 ngày 06 tháng 5 năm 2016.
- Ngày trở thành Công ty đại chúng: 25/8/2015
- Vốn điều lệ đăng ký: 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng)
- Người đại diện theo pháp luật: Hồ Ngọc Ân – Chức danh: Chủ tịch HĐQT
- Ngành nghề KD: Thu gom rác thải không độc hại;
  - Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ;
  - Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
  - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Bán buôn hoa và cây;
  - Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh. Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh;
  - Trồng cây hàng năm khác;
  - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;



- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Bảo dưỡng sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Thu gom rác thải độc hại;
- Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại;
- Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại;
- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp;
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng.

## 1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Mã chứng khoán: NUE.
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 6.000.000 cổ phần.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 89.100 cổ phần chiếm 1,485% vốn điều lệ (là những CBNV trong Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang mua cổ phần của công ty theo dạng cam kết làm việc lâu năm tại công ty được quy định tại khoản 2, Điều 48 của ND số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần).
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tính tới thời điểm ngày 24/10/2016, số lượng cổ phiếu nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ là 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

## 1.3 Quá trình hình thành và phát triển

### Giai đoạn từ sau 30/04/1975 đến năm 2000

- Tiền thân của Công ty gồm 02 công ty hoạt động độc lập là Công ty Dịch vụ Công cộng Thành phố Nha Trang và Công ty Công viên Cây xanh Khánh Hòa.

- Công ty Dịch vụ Công cộng Thành phố Nha Trang thực hiện nhiệm vụ công ích đô thị chủ yếu là dịch vụ quét, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, nạo vét hố ga, cống rãnh, hút hầm vệ sinh, quản lý nghĩa trang, dịch vụ tang lễ, dịch vụ mai táng xây mộ...
- Công ty Công viên Cây xanh Khánh Hòa thực hiện nhiệm vụ công ích đô thị chủ yếu là quản lý, trồng, chăm sóc cây xanh đường phố, quản lý công viên cây xanh thành phố Nha Trang. Năm 1992, UBND TP. Nha Trang chuyển tổ quản lý điện chiếu sáng công cộng từ phòng Quản lý đô thị sang Công ty Công viên Cây xanh Khánh Hòa.

#### **Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2009**

- Ngày 08/03/2001 UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 746A/2001/QĐ-UB hợp nhất Công ty Công viên Cây xanh Khánh Hòa và Công ty Dịch vụ Công cộng Thành phố Nha Trang thành Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang. Nhiệm vụ chủ yếu của Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang trong giai đoạn này là các hoạt động công ích đô thị như vệ sinh môi trường; quản lý vận hành sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng thành phố; quản lý chăm sóc cây xanh đường phố, công viên; hoạt động dịch vụ mai táng, hỏa táng,...

#### **Giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2014**

- Ngày 29/06/2010 UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1695/QĐ-UBND chuyển đổi Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang thành Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang. Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 4200444916 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp đăng ký lần đầu ngày 22/09/2010.
- Ngày 17/07/2012 UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1721/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang.
- Năm 2014 Công ty thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh:
  - + Ngày tổ chức đấu giá: 10/10/2014
  - + Tổng số lượng cổ phần đưa ra đấu giá: 1.453.000 cổ phần
  - + Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
  - + Giá khởi điểm: 10.000 đồng/ cổ phần
  - + Giá đấu thành công cao nhất: 10.000 đồng/ cổ phần
  - + Giá đấu thành công thấp nhất: 10.000 đồng/ cổ phần
  - + Tổng số lượng cổ phần bán được: 1.453.000 cổ phần
- Ngày 31/12/2014, Công ty hoàn tất quá trình cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh số 4200444916 thay đổi lần thay đổi lần thứ 1 ngày 31/12/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp với vốn điều lệ là 60 tỷ đồng.

#### **Giai đoạn từ năm 2015 đến hiện nay**

- Hiện nay để mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh Công ty đã đăng ký bổ sung thêm một số ngành nghề và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh

doanh và đăng ký thuế số 4200444916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hoà cấp đăng ký lần đầu ngày 22/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 06/5/2016.

- Ngày 25/8/2015 Công ty chính thức được UBCKNN chấp thuận trở thành công ty đại chúng.

#### **1.4 Các thành tựu đạt được trong quá trình hoạt động của Công ty**

- Từ năm 2000 đến năm 2013, Công ty luôn hoàn thành vượt mức kế hoạch và nộp ngân sách trước thời hạn, hàng năm đều được UBND tỉnh Khánh Hòa tặng bằng khen;
- Năm 2010 Công ty nhận bằng khen của UBND tỉnh Khánh Hòa về thành tích thi đua 5 năm (2006-2010) và Công ty được vinh dự báo cáo điển hình tại Đại hội thi đua tỉnh năm 2010;
- Năm 2010, 2011, 2012, 2013 Công ty nhận bằng khen của UBND tỉnh Khánh Hòa cho các đợt phục vụ sự kiện lễ hội như: Hoa hậu hoàn vũ, Khánh Hòa 350 năm, các kỳ Festival Biển...;
- Năm 2010, 2011, 2012, Công ty được Hội Môi trường Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam, Hội Môi trường Đô thị và Khu công nghiệp Miền Trung-Tây Nguyên tặng cờ thi đua xuất sắc;
- Năm 2010 Công ty được Bộ Công Thương tặng bằng khen đã có nhiều thành tích đóng góp với ngành công thương góp phần vào đẩy mạnh sản xuất và phát triển trong những năm qua;
- Năm 2012 UBND Tỉnh Khánh Hòa tặng Bằng khen cho Công đoàn cơ sở Công ty;
- Năm 2010, 2013 UBND Tỉnh Khánh Hòa tặng Bằng khen cho Hội Cựu chiến binh Công ty;
- Công ty được Liên đoàn lao động Thành phố Nha Trang công nhận “Đơn vị được chuẩn văn hóa” năm 2012;
- Năm 2013 Công ty được Bộ Xây Dựng tặng bằng khen đã có thành tích sản xuất đóng góp cho sự phát triển ngành xây dựng Việt Nam;
- Công ty được xếp thứ 3 khối thi đua doanh nghiệp nhà nước III năm 2013;
- Năm 2014, Bộ trưởng Bộ Xây Dựng tặng Bằng khen cho công ty "Đã có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển của ngành Xây Dựng Việt Nam";
- Hàng năm Công ty còn được UBND Thành phố Nha Trang, Liên đoàn lao động thành phố, Hội Cựu chiến binh thành phố tặng giấy khen cho các mặt hoạt động xuất sắc của Công ty, Công đoàn cơ sở và Hội cựu chiến binh công ty.

#### **1.5 Quá trình tăng vốn của Công ty**

Sau khi hoàn thành quá trình cổ phần hóa, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 31/12/2014 với vốn điều lệ là 60 tỷ đồng. Kể từ khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

#### **2. Cơ cấu tổ chức công ty**

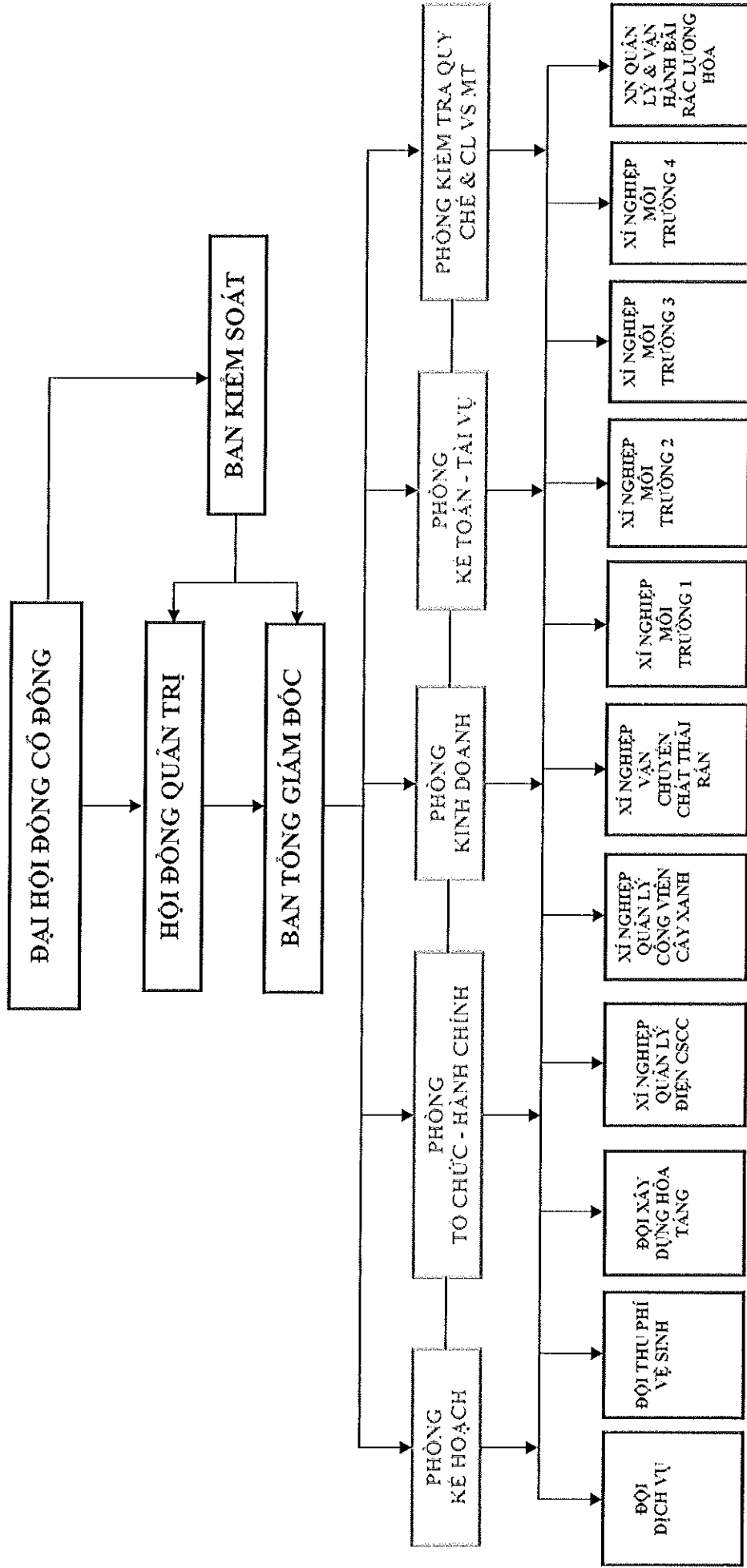
Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường Đô thị Nha Trang, cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc;
- 05 Phòng chức năng: Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Kế hoạch, Phòng Kinh doanh, Phòng Kế toán tài vụ, Phòng Kiểm tra quy chế và chất lượng vệ sinh môi trường;
- 03 Đội: Đội Dịch vụ, Đội Thu phí vệ sinh, Đội Xây dựng Hòa táng;
- 08 Xí nghiệp: Xí nghiệp Quản lý Điện chiếu sáng công cộng, Xí nghiệp Quản lý Công viên cây xanh, Xí nghiệp Vận chuyển chất thải rắn, Xí nghiệp Môi trường 1, Xí nghiệp Môi trường 2, Xí nghiệp Môi trường 3, Xí nghiệp Môi trường 4 và Xí nghiệp Quản lý và vận hành bãi rác Lương Hòa.

Công ty được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay được thể hiện theo sơ đồ sau.

*(Xem sơ đồ tổ chức của Công ty trang tiếp theo)*

Sơ đồ tổ chức của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang



### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

#### **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCD có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư; bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát; và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của luật pháp và điều lệ.

#### **Hội đồng quản trị**

HĐQT gồm 05 (năm) thành viên với nhiệm kỳ 5 năm do ĐHĐCD bầu ra và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là đại diện pháp luật của Công ty.

#### **Ban Kiểm soát**

BKS do ĐHĐCD bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. BKS gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm.

BKS bao gồm ba (03) thành viên, trong đó ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên, do ĐHĐCD bầu và bãi nhiệm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

#### **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCD, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty. Hiện tại giúp việc cho Tổng Giám đốc có Phó Tổng Giám đốc.

Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng Giám đốc theo quy định của Điều lệ Công ty.

#### **Các phòng ban, đơn vị trong Công ty**

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc chức năng theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao.

### 4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

#### 4.1 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông đến thời điểm chốt danh sách đăng ký giao dịch như sau:

	Chi tiêu	Số lượng cổ đồng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>1.</b>	<b>Cổ đồng trong nước</b>	<b>627</b>	<b>6.000.000</b>	<b>100%</b>
	Cá nhân	625	784.600	13,08%
	Tổ chức	02	5.215.400	86,92%
<b>2.</b>	<b>Cổ đồng nước ngoài</b>	<b>00</b>	<b>00</b>	<b>00%</b>
	Cá nhân	00	00	00%
	Tổ chức	00	00	00%
<b>3.</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>		<b>00</b>	<b>00%</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>627</b>	<b>6.000.000</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đồng tại thời điểm chốt danh sách ngày 24/10/2016)

#### 4.2 Danh sách cổ đồng nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đồng nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty đến thời điểm chốt danh sách đăng ký giao dịch như sau:

STT	Tên cổ đồng	GNDKKD	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ
01	Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Khánh Hoà		Số 01, đường Trần Phú, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hoà	3.704.100	61,73%
02	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thương Mại Và Du Lịch Tường Nhân	4201096362	42 Phạm Văn Đông, Phường Vĩnh Hải, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà	1.511.300	25,19%
<b>Tổng cộng</b>				<b>5.215.400</b>	<b>86,92%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đồng tại thời điểm chốt danh sách ngày 24/10/2016)

#### 4.3 Danh sách cổ đồng sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang được thành lập trên cơ sở thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang theo chủ trương của UBND tỉnh Khánh Hòa tại Quyết định số 1721/QĐ-UBND ban hành ngày 17/07/2012. Công ty đã cổ phần hóa thành công và chính thức chuyển thành công ty

cổ phần vào cuối năm 2014. Căn cứ theo điều lệ tổ chức hoạt động thì Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang không có cổ đông sáng lập.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

Danh sách Tổ chức, Công ty mẹ/nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang:

UBND tỉnh Khánh Hòa với tỷ lệ sở hữu 61,73% vốn điều lệ.

Danh sách Công ty mà Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Không có.

Danh sách những Công ty góp vốn liên doanh liên kết:

Không có.

## 6. Hoạt động kinh doanh

### 6.1 Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

Công Ty Cổ Phần Môi Trường Đô Thị Nha Trang kinh doanh các ngành nghề chính chủ yếu như sau:

- Quét, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, chất thải rắn trên địa bàn TP. Nha Trang và các đảo trong vịnh Nha Trang;
- Quản lý, vận hành, thay thế sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng TP. Nha Trang, một phần thuộc huyện Diên Khánh và huyện Cam Lâm;
- Quản lý chăm sóc hệ thống cây xanh đường phố, công viên, vườn hoa của TP.Nha Trang;
- Quản lý 02 nghĩa trang (Phía Bắc và Phước Đồng) của TP. Nha Trang;
- Thực hiện dịch vụ mai táng, hỏa táng;
- Thi công hệ thống điện chiếu sáng trang trí, cây hoa cảnh trang trí.

Hiện nay, địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty tại Thành phố Nha Trang. Trong hoạt động công ích đô thị, Công ty đang quản lý 22 công viên, 2 nghĩa trang (nghĩa trang Phía Bắc và nghĩa trang Phước Đồng), 1 bãi rác (Rù Ri), 1 bãi chôn lấp chất thải rắn Lương Hòa, 35.000m<sup>2</sup> thảm cỏ, 12.843 cây xanh. Đối với hệ thống chiếu sáng, Công ty quản lý khoảng 24.000 bộ đèn chiếu sáng và 840 km đường dây điện chiếu sáng.

### 6.2 Cơ cấu doanh thu & lợi nhuận

#### 6.2.1. Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của Công ty

Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực dịch vụ cụ thể:



Dvt: Triệu đồng

STT	Sản phẩm/Dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng năm 2016	
		Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng
1.	Môi trường	81.204	51,81%	87.130	62,58%	41.285	56,22%
2.	Cây xanh	17.780	11,35%	17.293	12,42%	10.019	13,64%
3.	Điện chiếu sáng công cộng	8.743	5,58%	4.296	3,09%	2.954	4,02%
4.	Mai táng, hỏa táng, xây mộ	12.700	8,10%	13.628	9,79%	7.627	10,39%
5.	Bãi chôn lấp Lương hòa	4.035	2,57%	7.500	5,39%	6.441	8,77%
6.	Vệ sinh môi trường (xã hội hóa)	5.677	3,62%	6.429	4,62%	2.936	4%
7.	Vườn hoa, cây cảnh	264	0,17%	87	0,06%	6	0,01%
8.	Vệ sinh môi trường tự quản	-	-	321	0,23%	930	1,27%
9.	Nước rỉ rác Lương hòa	-	-	555	0,40%	388	0,53%
10.	Dịch vụ khác	1.073	0,68%	1.997	1,43%	845	1,15%
11.	ĐT của HĐ dịch vụ bổ sung số 96/2012/HĐCƯDV BS	25.260	16,12%	-	-		
<b>Tổng cộng</b>		<b>156.736</b>	<b>100,00%</b>	<b>139.236</b>	<b>100,00%</b>	<b>73.431</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: CTCP Môi trường Đô thị Nha Trang)

**Cơ cấu giá vốn theo lĩnh vực dịch vụ qua các năm**

*Đơn vị: Triệu đồng*

ST T	Sản phẩm/Dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %
1.	Môi trường	68.860	50,74%	79.221	61,82%	37.751	58,19%
2.	Cây xanh	18.757	13,82%	16.731	13,05%	9.206	14,19%
3.	Điện chiếu sáng công cộng	6.838	5,04%	5.816	4,54%	3.227	4,98%
4.	Mai táng, hỏa táng, xây mộ	12.034	8,87%	11.572	9,03%	6.055	9,33%
5.	Bãi chôn lấp Lương hòa	5.436	4,01%	8.031	6,27%	4.097	6,32%
6.	Vệ sinh môi trường XHH	5.384	3,96%	4.069	3,18%	2.128	3,28%
7.	Vườn hoa, cây cảnh	188	0,14%	58	0,04%	9	0,01%
8.	Vệ sinh môi trường tự quản	0	0,00%	1.546	1,21%	885	1,36%
9.	Nước rỉ rác Lương Hòa	0	0,00%	261	0,20%	944	1,46%
10.	Dịch vụ khác	38	0,03%	842	0,66%	569	0,88%
11.	DT của HĐ dịch vụ bổ sung số 96/2012/HĐCỦDVBS	18.169	13,39%	0	0,00%		
<b>Tổng cộng</b>		<b>135.704</b>	<b>100,00%</b>	<b>128.147</b>	<b>100,00%</b>	<b>64.871</b>	<b>100,00%</b>

*(Nguồn: CTCP Môi trường Đô thị Nha Trang)*

**6.2.2. Nguyên vật liệu**

Các nguồn nguyên vật liệu đối với các hoạt động cung cấp dịch vụ chính của Công ty bao gồm:

**Đối với dịch vụ môi trường (thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải):**

Trong hoạt động dịch vụ môi trường, xăng dầu là nguồn nhiên liệu chính của Công ty để phục vụ cho dàn xe chuyên dụng phục vụ cho hoạt động thu gom và vận chuyển rác. Trên địa bàn thành phố hiện nay có nhiều doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nên nguồn cung nguyên liệu rất dồi dào và ổn định.

Ngoài ra, các vật liệu khác phục vụ cho hoạt động vận chuyển là bình điện, lốp xe...

**Đối với dịch vụ quản lý cây xanh và điện chiếu sáng công cộng:**

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang hiện có vườn Xuân Sơn là vườn ươm cây giống do đó, Công ty chủ động được các loại cây giống, hoa kiểng phục vụ cho việc trồng mới, bổ sung hệ thống cây xanh công cộng trên đường phố, phục vụ các lễ hội tổ chức tại Thành phố và kinh doanh hoa cây cảnh của Công ty. Vật tư phân bón cũng là nguồn nguyên vật liệu chủ yếu phục vụ cho hoạt động quản lý cây xanh công cộng.

Ngoài ra, xăng dầu, nước cũng là nguyên vật liệu chính để Công ty thực hiện hoạt động bảo dưỡng, chăm sóc hệ thống cây xanh công cộng.

Đối với dịch vụ quản lý điện chiếu sáng công cộng, nguồn nguyên liệu chủ yếu là các thiết bị, vật tư điện như: bóng cao áp, dây điện, tủ điện,....

Đối với hoạt động mai táng, hỏa táng:

**Đối với hoạt động mai táng, hỏa táng:**

Gas là nguồn nhiên liệu chính của lò hỏa táng.

**Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận:**

Tỷ trọng giá vốn hàng bán trong cơ cấu chi phí của Công ty khá lớn do vậy việc biến động giá cả nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Nhất là do Công ty là đơn vị cung cấp dịch vụ công ích đô thị nên giá dịch vụ cung cấp theo đơn giá của UBND Thành phố Nha Trang quyết định hoặc theo giá đấu thầu, khó có khả năng điều chỉnh giá bán khi chi phí nguyên vật liệu và các loại chi phí khác tăng lên. Chi phí nguyên vật liệu hiện chiếm khoảng 20% trong giá vốn hàng bán của Công ty.

**Các nhà cung cấp nguyên vật liệu:**

STT	Tên nhà cung cấp	Nguyên vật liệu cung cấp
1	DNTN Sao Mai Em	Cung cấp bình điện, lốp xe ô tô
2	Công ty Xăng dầu Phú Khánh	Cung cấp xăng A92, A95, dầu Do, Gas cho lò hỏa táng
3	Công ty Cổ phần Anh Thăng	Cung cấp thiết bị lò hỏa táng
4	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa	Cung cấp nước
5	Công ty TNHH Xây dựng Gia Hưng	Xây mộ, đào lấp huyệt

*Nguồn: Công ty CP Môi trường Đô thị Nha Trang*

### 6.3 Chi phí sản xuất

Tỷ trọng các loại chi phí của Công ty so với Tổng doanh thu qua các năm như sau:

DVT: Triệu VND

Yếu tố chi phí	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng năm 2016	
	GT DTT: 156,736	% DTT	GT DTT: 139,225	% DTT	GT DTT: 73,387	% DTT
Giá vốn hàng bán	135.704	86,58%	128.147	92,04%	64.871	88,40%
Chi phí bán hàng	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
Chi phí tài chính	283	0,18%	259	0,19%	51	0,07%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.866	6,29%	6.945	4,99%	4.018	5,48%

Chi phí khác	388	0,25%	163	0,12%	100	0,14%
<b>Tổng cộng</b>	<b>146.241</b>	<b>93,30%</b>	<b>135.514</b>	<b>97,33%</b>	<b>69.040</b>	<b>94,08%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2014 và BCTC 2015; BCTC 6 tháng năm 2016)

#### 6.4 Trình độ công nghệ

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang thuộc nhóm các doanh nghiệp có đủ trình độ công nghệ phục vụ cho quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty. Nha Trang là thành phố du lịch lớn của cả nước nên Công ty phải trang bị đầy đủ máy móc thiết bị hoạt động để đảm bảo công tác vệ sinh môi trường và mỹ quan của thành phố, đặc biệt là các thời điểm thu hút nhiều khách du lịch trong nước và nước ngoài như lễ, tết, festival... Công ty có một số trang thiết bị đặc thù như xe hút bụi, xe sàn cát biển... phục vụ cho hoạt động vệ sinh môi trường biển.

Các phương tiện hiện nay có khoảng 80% được sản xuất trong nước, 20% còn lại nhập khẩu từ Hàn Quốc. Ngoài ra, Công ty sẽ trang bị một số xe ép rác có khối lượng lớn hơn.

#### 6.5 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Với đặc thù kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích, cung ứng dịch vụ dựa trên đơn đặt hàng hoặc đấu thầu gói dịch vụ của Nhà nước nên hiện tại Công ty chủ yếu tập trung thực hiện các dịch vụ chính như: Thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; quản lý, chăm sóc hệ thống cây xanh công cộng; duy tu bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng và các hoạt động dịch vụ khác. Trong hoạt động chăm sóc cây xanh, Công ty có tìm hiểu và nghiên cứu thêm các giống cây mới từ các tỉnh thành khác nhằm đa dạng hóa nguồn cây xanh, hoa, cây cảnh, đáp ứng yêu cầu cao về mặt trang trí cho mỹ quan thành phố trong các sự kiện lớn. Sau cổ phần hóa, nếu có nguồn vốn và điều kiện cần thiết, Công ty sẽ phát triển thêm một số sản phẩm như kinh doanh mua bán các loại thùng rác, nhà vệ sinh di động, xe đẩy tay, các dịch vụ vệ sinh môi trường...

#### 6.6 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Trong quá trình sản xuất, Công ty luôn kiểm tra chặt chẽ, tuân thủ quy trình làm việc của Bộ Xây dựng và được cụ thể hóa trong hợp đồng dịch vụ công ích, cụ thể:

- Công ty kiểm tra thông qua Đội Kiểm tra Nội quy lao động và chất lượng vệ sinh môi trường của Công ty.
- Giám sát chất lượng dịch vụ của cộng đồng thông qua Phòng Quản lý Đô thị và Tổ dân phố kiểm tra thông qua phiếu đánh giá chất lượng làm cơ sở để nghiệm thu khối lượng dịch vụ.

#### 6.7 Hoạt động Marketing

Uy tín của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang được xây dựng chủ yếu nhờ vào chất lượng dịch vụ Công ty cung cấp và kinh nghiệm trong các năm qua. Do đặc thù của lĩnh vực công ích đô thị, Công ty ít thực hiện việc marketing, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện đại chúng.

### 6.8 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Với đặc thù là doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực công ích, Công ty hiện chưa đăng ký hình ảnh logo, nhân hiệu riêng. Dự kiến sắp tới, Công ty sẽ tiến hành đăng ký nhân hiệu thương mại cho sản phẩm, dịch vụ của mình. Hiện Công ty đang sử dụng logo sau để làm thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của Công ty.



### 6.9 Các hợp đồng lớn

T T	Tên Hợp đồng	Tên đối tác	Sản phẩm/dịch vụ	Giá trị (ngàn đồng)	Thời gian thực hiện
1	Hợp đồng số 01/HN-NT/2013 ngày 10/09/2013	Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hoà	02 xe thang điện nâng người làm việc trên cao	2.289.980	Trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
2	Hợp đồng số 98/HĐKT/2013 ngày 18/12/2013	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Mỹ	Gói thầu: thi công hạng mục xây dựng công trình sửa chữa cải khu hòa táng	1.075.384	Trong vòng 25 ngày kể từ ngày khởi công 19/12/2013
3	Hợp đồng thi công xây dựng số 01/2013/HĐXD ngày 14/01/2013	Công ty Cổ phần Anh Thăng	Gói thầu: thi công xây dựng lắp đặt thiết bị công trình cải tạo, nâng cấp lò hòa táng địa điểm X.Vĩnh Phương TP.Nha Trang	614.580	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày khởi công 15/01/2013
4	Hợp đồng dịch vụ công ích số 75B/HĐ-DVCI.	Phòng Quản lý Đô thị Nha Trang	Gói thầu: Thu gom rác thải sinh hoạt bằng thủ công khu vực Phường Phước Long, Xã Vĩnh Hiệp, TP. Nha Trang giai đoạn 2013 - 2015	6.416.000	Trong vòng 24 tháng
5	Hợp đồng dịch vụ công ích số 12C/2015/HĐ-DVCI	UBND TP.Nha Trang	Về việc đặt hàng thực hiện các dịch vụ công ích: Thu gom rác thải, duy	89.285.813	Trong vòng 01 năm

			trí cây xanh, duy trì điện chiếu sáng trên địa bàn TP.Nha Trang năm 2015		
6	Hợp đồng quản lý và vận hành, bảo trì bãi chôn lấp rác Lương Hoà số 24/2015/HĐ-QL&VH	UBND thành phố Nha Trang	Về việc thực hiện công tác chôn lấp rác tại bãi chôn lấp rác Lương Hoà	9.409.743	Trong vòng 01 năm
7	Hợp đồng quản lý và vận hành, bảo trì trạm xử lý nước rỉ rác Lương Hoà số 25/2015/HĐ-QL&VH	UBND thành phố Nha Trang	Về việc quản lý và vận hành, bảo trì trạm xử lý nước rỉ rác Lương Hoà	1.486.926	Trong vòng 01 năm

Nguồn: Công ty CP Môi trường Đô thị Nha Trang

## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### 7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ Tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	6 tháng 2016
1.	Tổng tài sản	113.825	126.964	11,54%	122.558
2.	Vốn Chủ sở hữu <sup>1</sup>	60.000	63.462	5,77%	64.036
3.	Doanh thu thuần	156.736	139.225	-11,17%	73.387
4.	LN từ HĐ SXKD	11.403	4.021	-64,74%	4.509
5.	Lợi nhuận khác	194	464	138,51%	-78
6.	Lợi nhuận trước thuế	11.597	4.484	-61,33%	4.431
7.	Lợi nhuận sau thuế	8.209	3.462	-57,83%	3.517
8.	Giá trị sổ sách	/	10.577	5,77%	10.673
9.	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	N/A	60,66%	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015; BCTC 6 tháng năm 2016

### Ý kiến về các vấn đề khác trong BCTC kiểm toán 2015

<sup>1</sup> Vốn chủ sở hữu không bao gồm Nguồn kinh phí và quỹ khác

Báo cáo kiểm toán này được phát hành lại, thay thế cho Báo cáo kiểm toán số 050/2016/BCTC-KTTV ngày 23/3/2016 do công ty lập lại báo cáo tài chính năm 2015 thay thế cho Báo cáo tài chính đã lập ngày 21/3/2015 theo kết luận cuộc họp xử lý sau thanh tra số 465/TB-UBND ngày 13/8/2015 do UBND tỉnh Khánh Hòa chủ trì và điều chỉnh tăng vốn điều lệ.

## 7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty

### Thuận lợi

- Mặc dù đã chính thức chuyển mô hình Công ty cổ phần nhưng Công ty vẫn được nhà nước nắm giữ chi phối cổ phần công ty sẽ tạo nhiều điều kiện thuận lợi cũng như sự hỗ trợ cho quá trình hoạt động.
- Các doanh nghiệp Việt Nam so với một số nước khác trong khu vực (như Thái Lan và Indonesia) là kinh doanh trong môi trường chính trị ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty hoạt động.
- Kết quả đạt được trong thời gian vừa qua của Công ty phần lớn nhờ vào sự quyết tâm của tập thể lãnh đạo, sự đoàn kết và nỗ lực hết mình của toàn thể CBCNV toàn Công ty trong những thời kỳ khó khăn. Cùng với bề dày kinh nghiệm hoạt động, công ty được thành lập và hoạt động từ rất lâu ở những năm 1975 đến nay góp phần tạo niềm tin và uy tín cho khách hàng.
- Về công tác tài chính: Đặc thù ngành nghề hoạt động của Công ty không phải chi cho khoảng chi phí bán hàng góp phần lớn trong việc giảm chi phí tăng lợi nhuận hoạt động.
- Về nguồn nhân lực: Công ty luôn chú trọng đến việc nâng cao năng lực và chất lượng của đội ngũ nhân viên đồng thời có các chính sách phù hợp nhằm thu hút nhân tài để bổ sung và nâng cao tính chuyên nghiệp cùng tác phong làm việc của nhân viên Công ty.

### Khó khăn

- Sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng khốc liệt giữa các doanh nghiệp trên mọi lĩnh vực hoạt động, không chỉ trong thương mại mà cả trong lĩnh vực công ích, đặc biệt là cạnh tranh về giá đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả kinh doanh.
- Các nguồn lực (nhân lực và tài lực) có lúc không theo kịp tốc độ phát triển của nền kinh tế thị trường.

## 8. Vị thế Công ty so với một số doanh nghiệp khác cùng ngành

### 8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Do Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang là doanh nghiệp 61,73% vốn nhà nước và là đơn vị phụ trách cung cấp các dịch vụ công ích trên địa bàn Thành phố Nha Trang cũng như các khu vực phụ cận nên Công ty luôn giữ mối quan hệ với các cơ quan ban ngành của các địa phương. Đây là điều thuận lợi cho Công ty để mở rộng và phát triển hoạt động về dịch vụ công ích đô thị.

### 8.2 Triển vọng phát triển ngành

Sau gần 7 năm gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), nền kinh tế xã hội Việt Nam đã gạt hái được không ít những thành tựu quý giá trong thời gian qua.

Cùng tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp, đạt được sự phát triển

đồng bộ về kinh tế và xã hội, các dịch vụ công cộng như vệ sinh môi trường, duy tu, cải tạo cảnh quan đô thị... ngày càng được chú trọng.

Bên cạnh đó, Nha Trang là một thành phố biển với tiềm năng du lịch nổi bật của dải đất Nam Trung Bộ và được xếp vào những vũng, vịnh đẹp nhất thế giới. Vì vậy, vấn đề vệ sinh môi trường đóng vai trò hết sức quan trọng và cần ưu tiên giải quyết để đảm bảo sự phát triển kinh tế bền vững trong đó có ngành du lịch. Chính vì thế, việc đẩy mạnh hoạt động du lịch phải đi đôi với cải thiện môi trường, chăm sóc cảnh quan đô thị. Do đó, ngành môi trường đô thị luôn có mối quan hệ mật thiết và góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của tỉnh Khánh Hòa.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Cơ cấu lao động tại ngày 24/10/2016

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
<b>1</b>	<b>Phân theo trình độ lao động</b>	<b>904</b>	<b>100</b>
	Trên đại học	04	0,44
	Trình độ đại học	67	7,41
	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	24	2,65
	Trình độ khác	809	89,49
<b>2</b>	<b>Phân theo hợp đồng lao động</b>	<b>904</b>	<b>100</b>
	Lao động không thuộc diện ký HDLĐ	0	0
	Hợp đồng không thời hạn	608	67,26
	Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	262	28,98
	Hợp đồng thời vụ	34	3,76
<b>3</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>904</b>	<b>100</b>
	Nam	548	60,62
	Nữ	356	39,38
<b>Tổng Cộng</b>			

Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty sẽ bố trí sử dụng lao động cho phù hợp.

### 9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, ...

Công ty luôn chú trọng đến các chính sách, chế độ đối với người lao động, không ngừng nâng cao thu nhập, tạo sự an tâm, gắn bó và nâng cao mức độ hài lòng của người lao động. Trong đó, chính sách tiền lương là một trong những chính sách đặc biệt quan trọng được công ty đặc biệt quan tâm.

Người lao động trong Công ty, tiền lương được hưởng theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên



kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.

Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn.

Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn,...

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

#### **Thu nhập bình quân của người lao động**

Mức lương bình quân của người lao động các năm như sau:

- Năm 2012: 10,109 triệu đồng/người/tháng
- Năm 2013: 8,992 triệu đồng/người/tháng
- Năm 2014: 10,938 triệu đồng/người/tháng
- Năm 2015: 6,015 triệu đồng/người/tháng

#### **10. Chính sách cổ tức**

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả. ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của HĐQT và sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội cổ đông.

Công ty chính thức chuyển từ mô hình Công ty TNHH MTV sang Công ty cổ phần từ đầu năm 2015. Tình hình chi trả cổ tức qua hai năm gần nhất hiện nay như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán	Tình trạng thanh toán
2015	3,5%	Tiền mặt hoặc chuyển khoản	Đã thanh toán
2016 (*)	2%	Tiền mặt hoặc chuyển khoản	Chưa thanh toán,

(\*) Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 sẽ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua trong đợt tổ chức Đại hội cổ đông gần nhất.

#### **11. Tình hình hoạt động tài chính**

##### **11.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 20/03/2006 từ năm 2014 trở về trước và áp dụng Thông Tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 22/12/2014 bắt đầu từ năm 2015 và các văn bản sửa đổi bổ sung.

**Niên độ kế toán:**

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12 hàng năm.

**Khấu hao tài sản cố định:**

**Tài sản cố định hữu hình:**

Tài sản cố định hữu hình được Công ty khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT – BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 08 - 25 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn: 04 - 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý: 04 - 08 năm
- Máy móc thiết bị: 10 năm

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015*

**Tài sản cố định vô hình: Công ty không có tài sản cố định vô hình.**

**Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

Chi tiết các khoản vay của Công ty qua các năm:

*DVT: Triệu VND*

Chi tiết	31/12/2014	31/12/2015	30/6/2016
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	313	313	157
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.761	3.447	3.447
<b>Tổng cộng</b>	<b>4.074</b>	<b>3.761</b>	<b>3.604</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015 và BCTC 6 tháng năm 2016*

**Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp các khoản thuế: thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo luật định.

Chi tiết thuế và các tài các thời điểm năm 2014, 2015 và 6 tháng năm 2016:

*DVT: Triệu VND*

Chi tiết	31/12/2014	31/12/2015	30/6/2016
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.650	1.896	2.014
Thuế TNDN	2.872	1.466	1.996

Thuế TNCN	-	-	5
<b>Tổng cộng</b>	<b>4.522</b>	<b>3.362</b>	<b>4.014</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015 và BCTC 6 tháng năm 2016*

### Trích lập các quỹ

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ dựa trên lợi nhuận hằng năm và kế hoạch phát triển của Công ty theo đúng Điều lệ và quy định pháp luật.

Số dư các quỹ tại các thời điểm năm 2014, 2015 và 6 tháng năm 2016 như sau:

ĐVT: Triệu VND

Quỹ	31/12/2014	31/12/2015	30/6/2016
Quỹ đầu tư, phát triển	0	0	519
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.739	2.453	3.271
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.739</b>	<b>2.453</b>	<b>3.790</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015 và BCTC 6 tháng năm 2016*

### Chi tiết công nợ phải thu, phải trả

#### Các khoản phải thu

ĐVT: Triệu VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/6/2016
Phải thu khách hàng	34.191	33.706	58.290
Trả trước cho người bán	249	95	95
Các khoản phải thu khác	7.248	4.543	4.620
<b>Tổng Cộng</b>	<b>41.688</b>	<b>38.344</b>	<b>63.005</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015 và BCTC 6 tháng năm 2016*

#### Các khoản phải trả

ĐVT: Triệu VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/6/2016
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>50.009</b>	<b>58.576</b>	<b>55.212</b>
Vay và nợ ngắn hạn	313	313	157
Phải trả cho người bán	2.013	852	590
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	4.522	3.362	4.014
Phải trả công nhân viên	29.697	42.942	36.550

Chi phí phải trả	2.822	2.879	2.230
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.739	2.453	3.271
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	6.902	5.775	8.400
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>3.761</b>	<b>3.447</b>	<b>3.447</b>
Vay và nợ dài hạn	3.761	3.447	3.447
<b>Tổng Cộng</b>	<b>53.770</b>	<b>62.024</b>	<b>58.660</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015 và BCTC 6 tháng năm 2016*

## 11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Khoản mục	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
<b>I – CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,21	1,36
Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ – HTK) / Nợ ngắn hạn]	Lần	1,18	1,33
<b>II – CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN</b>			
Tỷ lệ nợ phải trả/ Vốn CSH	%	89,54%	95,51%
Tỷ lệ nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	47,24%	48,85%
<b>III – CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG</b>			
Vòng quay HTK (Giá vốn / HTK bình quân)	Lần	95,05	77,46
Hệ số tạo doanh thu của TTS (Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân)	Lần	1,13	1,16
<b>IV – CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỢI</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,24%	2,49%
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	7,28%	2,89%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân	%	9,50%	5,61%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	5,94%	2,88%

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015 và BCTC 6 tháng năm 2016*

## 12. Tình hình tài sản

Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2015:

ĐVT: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	GTCL/NG
<b>I.</b>	<b>TSCĐ hữu hình</b>	<b>85.879</b>	<b>43.981</b>	<b>51,21%</b>
1.	Nhà xưởng, vật kiến trúc	19.986	10.689	53,48%
2.	Máy móc thiết bị	195	162	82,91 %
3.	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	65.557	33.082	50,46%
4.	Thiết bị dụng cụ, quản lý	142	48	33,68%
<b>II.</b>	<b>TSCĐ vô hình</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>85.879</b>	<b>43.981</b>	<b>51,21%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015

## 13. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo

Căn cứ kết quả kinh doanh các năm trước cũng như tình hình kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, chiến lược phát triển Công ty sau cổ phần hóa nêu trên, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2017 với các chỉ tiêu như sau:

ĐVT: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
1.	Vốn điều lệ	60.000	0%	60.000	0%
2.	Doanh thu thuần	131.064	-5,86%	133.947	2,20%
3.	Lợi nhuận sau thuế	2.967	-14,30%	3.429	15,56%
4.	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	2,26%	-	2,56%	-

G	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	4,95%	-	5,71%	-
6.	Cổ tức	2%	-	5%	-

*Nguồn: Kế hoạch năm 2016 đã được ĐHCĐ thường niên năm 2016 thông qua; Kế hoạch 2017 được Công ty xây dựng và dự kiến sẽ trình ĐHCĐ năm 2017 xem xét.*

#### **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

*Để thực hiện các chỉ tiêu trên, Công ty sẽ tiến hành đồng bộ các giải pháp sau:*

Công ty sẽ hoàn thiện các quy chế, quy trình nghiệp vụ phù hợp với các quy định của Nhà nước và pháp luật theo hướng khuyến khích, tạo điều kiện chủ động, phát huy tính sáng tạo của các phòng và đơn vị, xí nghiệp trực thuộc.

Chủ động tìm kiếm đối tác trong kinh doanh và mở rộng địa bàn hoạt động, kể cả lĩnh vực công ích và các hoạt động kinh doanh khác.

Khai thác và mở rộng thị trường hoạt động, đồng thời phát triển thêm ngành nghề kinh doanh trong thời gian tới.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống đánh giá nhân sự, thường xuyên tổ chức đánh giá lại đội ngũ cán bộ công nhân viên theo từng thời kỳ.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp đồng thời tạo môi trường và điều kiện làm việc ngày càng tốt hơn cho người lao động; xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp.

Công ty dự kiến kết quả cho năm 2016 như sau:

DVT: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực thực hiện năm 2016	Tăng/giảm với thực hiện năm 2016 so với kế hoạch	
				Giá trị	Tỷ lệ
1.	Doanh thu thuần	131.064	113.811	-17.253	-13,16%
2.	Lợi nhuận sau thuế	2.967	5.381	2.414	81,36%

#### **14. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện được của Công ty đại chúng**

**Không có**

#### **15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Sau khi Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty sẽ tập trung vào các lĩnh vực chính mà Công ty đang hoạt động. Cụ thể như sau:

- Củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn Thành phố Nha Trang. Sau khi hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần, Công ty sẽ chuyển đổi mô hình một số Đội thành Xí nghiệp trực thuộc để chuyên môn hóa hoạt động, nâng cao sức cạnh tranh và đảm bảo phục vụ tốt hơn nhu cầu vệ sinh đô thị của Thành phố.
- Phương châm hoạt động của Công ty là: Tăng cường phương tiện kỹ thuật, cải tiến máy móc thiết bị và hình thức phục vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Phát triển năng lực hoạt động của Công ty bằng cách mở rộng sản xuất, đầu tư đổi mới phương tiện vận chuyển rác thải trong thành phố và các đảo thuộc Vịnh Nha Trang như đầu tư mới 03 xe ép rác; 01 tàu vận chuyển rác từ các đảo vào đất liền Nha Trang.
- Bên cạnh hoạt động chính là dịch vụ công ích đô thị, Công ty sẽ tiếp tục phát triển các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, giảm bớt sự phụ thuộc vào hoạt động công ích đô thị nhất là khi Công ty phải đấu thầu cạnh tranh các gói thầu dịch vụ công ích với các đơn vị khác. Công ty định hướng sẽ tiếp tục phát triển dịch vụ cung ứng cây xanh, hoa cây cảnh cho các hộ dân và địa phương lân cận; nghiên cứu đưa vào hoạt động dịch vụ vệ sinh công sở, gia đình; kinh doanh thiết bị chuyên ngành vệ sinh môi trường...

**16. Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới công ty: Không có**

**V. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**

**1. Hội đồng quản trị**

Theo quy định của Điều lệ Công ty thì HĐQT gồm 05 (năm) thành viên. Tuy nhiên, kể từ thời điểm ngày 26/04/2016 đến nay HĐQT công ty còn 04 (bốn) thành viên do Ông Nguyễn Đăng Vinh từ nhiệm và được HĐQT chấp thuận theo Quyết định số 87/QĐ - TCHC ngày 26/04/2016. Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ gần nhất thông qua và bầu bổ sung thành viên mới.

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Hồ Ngọc Ân	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Thành viên điều hành
Ông Nguyễn Thành Tây	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
Ông Ngô Văn Đùng	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
Ông Phan Ngọc Thanh	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành

**1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: Hồ Ngọc Ân
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 220043025 Ngày cấp: 04/12/2007 Nơi cấp: Công an Khánh Hòa
- Ngày sinh: 29/05/1963
- Nơi sinh: Nha Trang – Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ngọc Hiệp- Nha Trang- Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: 1A Đồng Nai – Nha Trang – Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc: 0583.523863

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Chính trị	Học viện Chính trị Quốc Gia- Phân viện Đà Nẵng
Cử nhân	Luật	Trường Đại học Luật Hà Nội
Trung cấp	Pháp lý	Sở Tư pháp Tỉnh Phú Khánh
Giấy chứng nhận	Thanh tra tài chính	Trường Tài chính Kinh tế tỉnh Phú Khánh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ ngày 26/3/1981 đến 26/03/1981	A7,C3,D7,E93,F2,QK5, ĐăkLăk	Đi nghĩa vụ quân sự
Từ ngày 24/6/1981 đến 6/9/1938	E719,F333,QK5, ĐăkLăk	Cấp bậc: Trung sĩ, Tiểu đội trưởng vệ binh
Từ ngày 07/09/1983 đến 10/1983	Xuất ngũ, cấp bậc Trung sĩ	Tiểu Đội trưởng Vệ binh
Từ 10/1983 đến 09/1989	Thanh tra Thành phố Nha Trang	Làm cán bộ
Đến tháng 10/1989 đến 03/2004	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Nha Trang	Ủy viên
Tháng 03/2004 đến 06/2009	UBND Phường Ngọc Hiệp	Thành ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp
Từ 06/2009 đến 12/2014	Phòng nội vụ Thành phố Nha Trang	Trưởng phòng
Ngày 01/01/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc



- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 3.704.100 cổ phiếu, chiếm 61,74% Vốn điều lệ  
 + Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu  
 Đại diện vốn của UBND tỉnh Khánh Hòa: 3.704.100 cổ phiếu, chiếm 61,74% Vốn điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

## 1.2 Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Thành Tây
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 220092654 Ngày cấp: 22/01/2008 Nơi cấp: CA. Khánh Hòa
- Ngày sinh: 13/06/1962
- Nơi sinh: Vĩnh Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tổ 15, Vĩnh Diêm thượng, Vĩnh Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: Tổ 15, Vĩnh Diêm thượng, Vĩnh Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc: 0905229560
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư nông nghiệp	Trồng trọt	Trường Đại học Nông nghiệp II Huế
Cao cấp Lý luận chính trị	Lý luận chính trị	Học viện chính trị hành chính khu vực III Đà Nẵng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/1990 – 05/1995	HTX Nông nghiệp KD TH Vĩnh Hiệp	Cán bộ kỹ thuật, Trưởng ban Kiểm soát, Phó chủ nhiệm
05/1995 – 03/1998	Công ty công viên cây xanh	Chuyên viên kế hoạch, Kỹ

		thuật
02/1998 – 05/2005	Công ty môi trường đô thị Nha Trang	Đội trưởng Đội quản lý cv cx
05/2005 – 12/2014	Công ty TNHH MTV MTĐT Nha Trang	Thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng phòng Kế hoạch, Trưởng phòng TCHC
01/2015 – nay	Công ty cổ phần MTĐT Nha Trang	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng phòng TCHC, Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công Ty CP Môi Trường Đô Thị Nha Trang
Từ năm 2015 đến 2020	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Nha Trang.	Phó bí thư chi bộ
Từ năm 2014 đến 2019	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Nha Trang.	Ủy viên

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Chủ tịch Công đoàn cơ sở.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Bí thư chi bộ, ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Nha Trang.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 3.900 cổ phiếu, chiếm 0,07% Vốn điều lệ
- Trong đó: *Cá nhân sở hữu: 3.900 cổ phiếu, chiếm 0,07% Vốn điều lệ*  
*Đại diện sở hữu nhà nước: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 4.000.000đ/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

### 1.3 Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Ngô Văn Đùng
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 225028957; Ngày cấp: 01/10/2008; Nơi cấp: Khánh Hòa
- Ngày sinh: 22/05/1965

- Nơi sinh: Diên An, Diên Khánh, Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Diên An, Diên Khánh, Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: Diên An, Diên Khánh, Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc: 0914.040.978
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:
- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983-1993	Xí nghiệp gà Nha Trang	Công nhân
1993-2001	Công ty dịch vụ công cộng	Nhân viên bảo vệ
2001-2004	Công ty MTĐT Nha Trang	Đội phó phụ trách Đội môi trường
2004-2011	Công ty MTĐT Nha Trang	Q. Đội trưởng Đội Môi trường 1
2012- 2014	Công ty MTĐT Nha Trang	Đội phó Đội Môi trường 3
2014- nay	Công ty Cổ Phần Môi Trường Đô Thị Nha Trang	Thành viên HĐQT, Đội Trưởng Đội Môi trường 4

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Đội trưởng Đội môi trường 4
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 3.100 cổ phiếu, chiếm 0,05% Vốn điều lệ
  - + Trong đó: Cá nhân sở hữu: 3.100 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu nhà nước: 00 cổ phiếu.
- Số cổ phần của những người có liên quan: 2.000 cổ phần (vợ Võ Thị Hòa)
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

#### 1.4 Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Phan Ngọc Thanh
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 225029981 Ngày cấp: 26/04/2016 Nơi cấp: CA. KH

- Ngày sinh: 26/12/1972
- Nơi sinh: Ninh Thuận
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phan Rang, Ninh Thuận
- Địa chỉ thường trú: 24 Thống Nhất, Vạn Thạnh, Nha Trang
- Số điện thoại liên lạc: 0913460909
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 - đến nay	Công ty TNHH TM Đại Thanh	Giám Đốc
2011 – đến nay	Công ty Cổ Phần Yết Kiêu	Chủ tịch HĐQT
2015 - nay	Công ty CP MTĐT Nha Trang	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Yết Kiêu, giám đốc Công ty TNHH TM Đại Thanh.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.511.300 cổ phiếu, chiếm 25,19% Vốn điều lệ
  - + Trong đó: Cá nhân sở hữu: 00 cổ phiếu
  - Đại diện phần vốn của DNTN Thương mại và Du lịch Trường Nhân: 1.511.300 cổ phiếu, chiếm 25,19% Vốn điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 4.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

## 2. Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Nguyễn Thành Phú	Trưởng Ban kiểm soát	Thành viên chuyên trách

Lương Hải Thiện	Thành viên	Thành viên không chuyên trách
Nguyễn Hùng	Thành viên	Thành viên không chuyên trách

## 2.1 Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thành Phú
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 225160619 Ngày cấp: 16/04/2013 Nơi cấp: CA. Khánh Hòa
- Ngày sinh: 10/08/1980
- Nơi sinh: Diên Lâm – Diên Khánh – Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: xã Diên Lâm – huyện Diên Khánh – tỉnh Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: xã Diên Lâm – huyện Diên Khánh – tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc: 058.3524038
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Tài chính – Ngân hàng	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2006 -2009	Công ty MTĐT Nha Trang	Nhân viên Văn phòng
2010 -2014	Công ty MTĐT Nha Trang	Kiểm soát viên
2015 - nay	Công ty MTĐT Nha Trang	Trưởng BKS

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 700 cổ phiếu, chiếm 0,01% Vốn điều lệ
  - + Trong đó: Cá nhân sở hữu: 700 cổ phiếu, chiếm 0,01% Vốn điều lệ
  - Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 4.000.000 đồng/tháng.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

## 2.2 Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Lương Hải Thiện
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 225299664 Ngày cấp: 08/07/2009 Nơi cấp: CA. Khánh Hòa
- Ngày sinh: 1/10/1986
- Nơi sinh: Nha Trang – Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vĩnh Hải – Nha Trang – Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: 353 Điện Biên Phủ - Vĩnh Hòa – Nha Trang
- Số điện thoại liên lạc: 058.3524839
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán- Kiểm toán	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Nha Trang

- Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2009- 04/2012	Công ty MTĐT Nha Trang	Kế toán tổng hợp
04/2012 – nay	Công ty MTĐT Nha Trang	Phó phòng kế hoạch
2015 - nay	Công ty MTĐT Nha Trang	Thành viên BKS

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng kế hoạch
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 500 cổ phiếu, chiếm 0,01% Vốn điều lệ
  - + Trong đó: Cá nhân sở hữu: 500 cổ phiếu, chiếm 0,01% Vốn điều lệ
  - Được ủy quyền: 00 cổ phiếu.
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 3.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

### 2.3 Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Hùng
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 220575537 Ngày cấp: 14/10/2008 Nơi cấp: Khánh Hòa
- Ngày sinh: 15/07/1967
- Nơi sinh: Nha Trang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Thuận
- Địa chỉ thường trú: Phước Sơn, Phước Đồng, Nha Trang
- Số điện thoại liên lạc: 0986907690
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	Đại học Kinh tế TP.HCM
Chứng chỉ đào tạo	Chứng khoán	Trung tâm đào tạo UBCK

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1992-1997	Công Ty Xăng Dầu Phú Khánh	Phó phòng kinh doanh
1997-2000	Công ty Bảo hiểm Petrolimex	Giám đốc chi nhánh

2001-2005	Công ty Bảo hiểm Bảo Long	Giám đốc chi nhánh
2006-2008	Công ty Bảo hiểm Viễn Đông	Giám đốc chi nhánh
2009-2011	Công ty Bảo hiểm BIV Khánh Hòa	Giám đốc
2011-nay	Công ty CPTMDV Đông Thành Hưng	Giám đốc
2015 - nay	Công ty MTĐT Nha Trang	Thành viên BKS

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty CPTMDV Đông Thành Hưng
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 00 cổ phiếu
  - + Trong đó: Cá nhân sở hữu: 00 cổ phiếu
  - Được ủy quyền: 00 cổ phiếu.
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 3.000.000 đồng/ tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

### 3. Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Hồ Ngọc Ân	Tổng Giám đốc
Nguyễn Thành Tây	Phó Tổng Giám đốc

#### 3.1 Tổng Giám đốc

(Số yếu lý lịch đã được trình bày tại mục V.1)

#### 3.2 Phó Tổng Giám đốc

(Số yếu lý lịch đã được trình bày tại mục V.1)

### 4. Kế toán trưởng:

- Họ và tên: Nguyễn Hùng Thanh
- Giới tính: Nam  Nữ
- Số CMND: 225104717 Ngày cấp: 19/01/2015 Nơi cấp: Khánh Hòa
- Ngày sinh: 01/04/1972



- Nơi sinh: Cam Lâm, Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: 43/6 Quang Trung, Nha Trang, Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc: 0583.524038
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sỹ kinh tế	Kinh tế	Đại học Nha Trang
Đại học	Kinh tế	Đại học Thủy sản Nha Trang
Cao đẳng	Tiếng Anh	Cao đẳng sư phạm Nha Trang
Trung cấp	Tin học	Đại học Thủy sản Nha Trang

- Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1997- 01/2003	Công ty Đường Khánh Hòa	Nhân viên
02/2003-4/2004	Nhà máy Cơ khí Diên Khánh – Công ty Đường Khánh Hòa	Phụ trách kế toán
4/2004 – 5/2005	Cục thống kê Khánh Hòa	Chuyên viên
5/2005 – 8/2006	Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang	Nhân viên
8/2006 – 12/2014	Công ty Môi trường Đô thị Nha Trang	Phụ trách kế toán
01/2015 – nay	Công ty CP Môi trường Đô thị Nha Trang	Kế toán trưởng

- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
  - Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.600 cổ phiếu, chiếm 0,27% Vốn điều lệ
    - + Trong đó: Cá nhân sở hữu: 1.600 cổ phiếu, chiếm 0,3% Vốn điều lệ
- Được ủy quyền: 00 cổ phiếu.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

#### VI. Kế hoạch tăng cường quản trị Công tác

Sau khi hoàn tất việc đăng ký giao dịch với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, để tăng cường quản trị công ty, Công ty sẽ áp dụng các tiêu chuẩn, thông lệ và quy định của luật doanh nghiệp số 68/2014/QH-13 và quản trị công ty đại chúng được quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tăng cường hình ảnh thương hiệu của Công ty trên thị trường chứng khoán.

Công ty sẽ sắp xếp lại nhân sự để phù hợp với mô hình hoạt động kinh doanh mới, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, phòng ban, xây dựng quy chế phối hợp hoạt động. Theo đó, Công ty sẽ thực hiện xây dựng các quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,... hiện tại BKS chưa có ai là kế toán hoặc kiểm toán viên ở công ty khác ngoài NUE nên công ty sẽ chú ý bầu bổ sung thành viên BKS để đảm bảo quản trị cao, mang tính khách quan và minh bạch trong việc điều hành, giám sát hoạt động của Công ty.

Ngoài ra, để công bố thông tin nhanh chóng và kịp thời tình hoạt động đến cổ đông và nhà đầu tư, Công ty sẽ:

- Nâng cấp chuyên mục “Quan hệ cổ đông” trên website Công ty để công bố thông tin kịp thời theo quy định.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ, bất thường theo quy định đối với công ty đại chúng.

Phân công nhân sự chuyên trách về Quan hệ cổ đông để đảm bảo việc tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định, thường xuyên cập nhật quy định về công bố thông tin, quản trị công ty, đầu mối cung cấp thông tin của Công ty với Ủy ban Chứng khoán nhà nước và cơ quan truyền thông.

#### PHỤ LỤC

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi lần thứ 4;
- Báo cáo tài chính năm 2015;
- Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2016;

Nha Trang, ngày 06 tháng 2 năm 2017  
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ -

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



TỔNG GIÁM ĐỐC

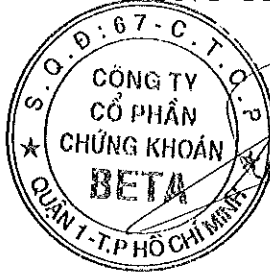
HỒ NGỌC ÂN

NGUYỄN THÀNH PHÚ

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN HÙNG THANH

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 2 năm 2017*  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CAM KẾT HỖ TRỢ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HUỲNH VĂN TỐT**

